

Số: 19 /BC-VTNN-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Vv Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021
& Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2022 – 2027 và năm 2022

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần được thông qua vào ngày 26/12/2021;

Trước hết, xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – Công ty cổ phần (Tổng công ty).

Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty xin báo cáo về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2022 – 2027 và năm 2022 của HĐQT, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2017 – 2022 VÀ NĂM 2021

1. Cơ cấu của HĐQT trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021

Theo Điều lệ Tổng công ty được thông qua vào ngày 21/07/2017, HĐQT Tổng công ty có 05 thành viên. HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 đã được bầu tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu năm 2017.

Theo Điều lệ Tổng công ty sửa đổi được thông qua vào ngày 28/06/2018, tiếp đó là Điều lệ Tổng công ty mới được thông qua vào ngày 26/12/2021, từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đến nay, HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 chỉ còn 03 thành viên.

Trong giai đoạn mới tiếp quản từ công ty TNHH MTV, nhân sự HĐQT thường xuyên biến động và đều được báo cáo thông qua tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên (các năm 2018, 2019).

Kể từ ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua đến nay, danh sách HĐQT duy trì ổn định gồm 03 thành viên như sau:

- 1) Ông Bùi Tuấn Long - Chủ tịch HĐQT (được bổ nhiệm thành viên HĐQT từ ngày 06/11/2018, được bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày



01/07/2020 thay bà Lê Thị Hà Thanh)

- 2) Bà Lê Thị Hà Thanh - Thành viên HĐQT (được bổ nhiệm từ ngày 21/07/2017)
 3) Ông Đào Đình Tâm - Thành viên HĐQT (được bổ nhiệm từ ngày 20/12/2018)

2. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021

2.1. Kết quả thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ

HĐQT đã xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường. Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, HĐQT đã triệu tập và tổ chức thành công 06 cuộc họp ĐHĐCĐ để thông qua các Báo cáo tài chính, Báo cáo của Ban Điều hành/ HĐQT/BKS và các Tờ trình cần thiết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018 (ngày 28/06/2018)
- ĐHĐCĐ thường niên 2019 (ngày 20/06/2019)
- ĐHĐCĐ thường niên 2020 (ngày 30/06/2020)
- ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2020 (ngày 12/12/2020)
- ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2020 (ngày 26/12/2020)
- ĐHĐCĐ thường niên 2021 (ngày 26/12/2021)

Ngoài ra, HĐQT xin ý kiến ĐHĐCĐ 01 lần bằng văn bản (ngày 28/08/2018).

Kết quả thực hiện 08 Nghị quyết ĐHĐCĐ đã ban hành (bao gồm cả Nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu ngày 21/07/2017) như sau:

a. Thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Kể từ khi cổ phần hoá đến nay, Tổng công ty đã gặp rất nhiều khó khăn do những biến động của thị trường và tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp suốt hơn 02 năm làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của các thành viên HĐQT, Tổng công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động kinh doanh đạt được kết quả khả quan, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn.

HĐQT đã tích cực chỉ đạo, đồng hành cùng Tổng Giám đốc đánh giá, xây dựng kế hoạch kinh doanh hằng năm, trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua; sau đó chỉ đạo thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện.

Kết quả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Tăng trưởng lũy kế hàng năm (CAGR) (%)
1	Tổng doanh thu	3.292,96	8.721,90	17.575,42	13.387,52	18.584,77	54%

2	Tổng chi phí	3.291,49	8.717,40	17.570,92	13.350,55	18.546,05	54%
3	Lợi nhuận trước thuế	1,5	4,5	4,5	36,97	38,72	125%
4	Lợi nhuận sau thuế	1,2	3,60	3,68	29,78	30,80	125%
5	Vốn điều lệ	220	220	220	220	1.740,60	68%
6	Vốn chủ sở hữu	221	225	228	258	2.550,84	84%

Doanh thu của Tổng công ty kể từ khi cổ phần hoá chủ yếu là hoạt động kinh doanh nông sản thức ăn chăn nuôi, vì đây là mặt hàng thiết yếu không bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh và giá cả trên thị trường liên tục tăng cao.

b. Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận

- Thực hiện phân phối lợi nhuận đúng theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên các năm 2018, 2019, 2020 thông qua.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ban hành ngày 26/12/2021. HĐQT đã chỉ đạo thực hiện theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 được phê duyệt: trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi và quỹ đầu tư phát triển; riêng việc chi trả cổ tức sẽ được thực hiện trong vòng 06 tháng kể từ khi Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua theo đúng quy định của Pháp luật.

c. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát

Tổng thù lao của HĐQT, BKS theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và thực tế chi các năm như sau:

Thời gian	Kế hoạch (VND)	Thực hiện (VND)
Năm 2017	350.000.000	127.500.000
Năm 2018	546.000.000	396.000.000
Năm 2019	546.000.000	546.000.000
Năm 2020	546.000.000	546.000.000
Năm 2021	546.000.000	546.000.000

d. Thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm theo đúng tiêu chí đã được ĐHĐCĐ thông qua.

e. Thực hiện phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ

- Thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2020 (ban hành ngày 26/12/2020), HĐQT đã tổ chức triển khai các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất 02 đợt chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ bao gồm:

- ✓ Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
- ✓ Chào bán cổ phần riêng lẻ cho cán bộ công nhân viên

- Kết quả sau khi hoàn tất 02 đợt chào bán theo Phương án chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ như sau:

- ✓ Vốn điều lệ trước khi chào bán: 220.000.000.000 đồng
- ✓ Số cổ phần trước khi chào bán: 22.000.000 cổ phần
- ✓ Vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt chào bán: 1.740.619.990.000 đồng
- ✓ Số cổ phần sau khi kết thúc đợt chào bán: 174.061.999 cổ phần

- Kết quả sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Theo uỷ quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2020, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐQT ngày 06/04/2021 về việc Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Kết quả sử dụng vốn đúng theo mục đích chào bán, cụ thể như sau:

- ✓ Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần là 2.280,93 tỷ đồng được sử dụng như sau:
- ✓ Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh nông sản: 800 tỷ đồng
- ✓ Hợp tác đầu tư các dự án bất động sản: 1.480,93 tỷ đồng

f. Thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp

- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 ngày 06/11/2018: thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2021: điều chỉnh tăng Vốn điều lệ của Tổng công ty sau khi thực hiện chào bán cổ phần.

g. Thực hiện sửa đổi, bổ sung, ban hành mới Điều lệ và một số văn bản nội bộ

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua với nội dung chủ yếu: thay đổi số lượng thành viên HĐQT.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ được ĐHĐCĐ thông qua dưới hình thức xin ý kiến bằng văn bản với nội dung chủ yếu: thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty; sau khi sửa đổi, Tổng công ty từ kinh doanh 30 mã ngành tăng lên thành 35 mã ngành.

- Bổ sung Điều lệ được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua với nội dung chủ yếu: bổ sung mã ngành kinh doanh 4661.

- Ban hành Điều lệ mới được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua với các nội dung phù hợp với thay đổi của Pháp luật, ghi nhận Vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phần, bổ sung mã ngành kinh doanh 8110.

- Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua.

2.2. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT

Mỗi thành viên HĐQT luôn thực hiện các nhiệm vụ của mình (theo phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT) một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty; tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến xác thực và đồng thuận cao về các vấn đề được đưa ra thảo luận.

Ngoài các phiên họp định kỳ mỗi quý một lần, HĐQT thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất ý kiến qua các cuộc họp bất thường hoặc trao đổi, thống nhất qua điện thoại và email... nhằm kịp thời ban hành các Nghị quyết, phê duyệt các Quyết định theo đúng thẩm quyền mà pháp luật và Điều lệ quy định để xử lý những vấn đề trọng yếu trong công tác chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Số lượng Nghị quyết HĐQT đã ban hành các năm như sau:

- Năm 2017: HĐQT đã ban hành 06 Nghị quyết
- Năm 2018: HĐQT đã ban hành 34 Nghị quyết.
- Năm 2019: HĐQT đã ban hành 21 Nghị quyết
- Năm 2020: HĐQT đã ban hành 24 Nghị quyết
- Năm 2021: HĐQT đã ban hành 34 Nghị quyết

2.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Tổng Giám đốc dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, tổ chức và thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Báo cáo của Tổng Giám đốc trình tại các Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm đã phản ánh đầy đủ các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty.

Bên cạnh đó, HĐQT đồng thời xem xét ý kiến của Ban Kiểm soát để tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng góp phần thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn tài chính, hệ thống quản trị bền vững và tuân thủ pháp luật.

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021

- Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 nói chung và năm 2021 nói riêng, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng HĐQT đã thực hiện đúng, đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp. HĐQT luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

- HĐQT cũng nghiêm túc đánh giá và nhận thấy còn một số hạn chế trong công tác quản trị. Ví dụ như: hệ thống văn bản quản lý nội bộ hầu hết vẫn kế thừa từ thời công ty TNHH MTV, chưa được ban hành chuẩn hoá phù hợp với mô hình công ty cổ phần; chưa triển khai được quy hoạch cán bộ dài hạn; chưa hoàn thành mục tiêu phát triển đa dạng

hoá hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, điều này có một phần lý do bởi dịch bệnh đã diễn biến phức tạp trong thời gian nửa nhiệm kỳ vừa qua và đặc biệt căng thẳng vào năm 2020 - 2021.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2022 – 2027

1. Mục tiêu dài hạn

- Sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất kinh doanh về vật tư nông nghiệp và các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, đầu tư... nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa cho Tổng công ty và cổ đông, cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước. Đặc biệt chú trọng phát triển ổn định và tăng trưởng bền vững.

- Xây dựng, củng cố và phát triển thương hiệu “VIGECAM” của Tổng công ty để ngày càng khẳng định vị thế trên thị trường trong nước và hướng tới thị trường quốc tế.

2. Mục tiêu 5 năm

HĐQT chỉ đạo, định hướng việc thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong 5 năm gắn liền với thương hiệu “VIGECAM” như sau:

- Tiếp tục kinh doanh các mặt hàng nông sản (ngô, khô đậu tương...) phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi.

- Khôi phục kinh doanh các loại phân bón (vô cơ, hữu cơ)

- Khôi phục kinh doanh xuất khẩu chè

- Nghiên cứu phát triển kinh doanh về giống cây trồng

- Kinh doanh các sản phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao

- Hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản

- Khai thác sử dụng hiệu quả 07 cơ sở nhà đất (sau khi hoàn tất thủ tục pháp lý), làm bàn đạp phát triển mảng hoạt động kinh doanh bất động sản trong tương lai

- Đa dạng hoá các mặt hàng kinh doanh khác căn cứ nhu cầu thực tế của thị trường

3. Kế hoạch thực hiện các mục tiêu

3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2022 đến năm 2026

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận giai đoạn 2022 – 2026 được xây dựng dựa trên: (i) kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước; (ii) định hướng phát triển tập trung vào kinh doanh vật tư nông nghiệp (thức ăn chăn nuôi, phân bón, giống cây trồng, thiết bị, công cụ nông nghiệp công nghệ cao...) và dự án bất động sản; (iii) dự báo thị trường các năm tới (giá cả biến động, thị trường tiềm ẩn rủi ro...).

Trong giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021, Tổng công ty chủ yếu kinh doanh các mặt hàng nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi, mặc dù có doanh thu cao nhưng tỷ suất lợi nhuận còn thấp do chi phí giá vốn cao. Tuy nhiên, từ năm 2022, dự kiến thị trường mặt hàng nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi sẽ bị biến động dư cung bởi sự cạnh tranh của những nhà cung cấp, do đó Tổng công ty xác định khó có thể đạt được mức doanh thu như năm 2021. Nhưng với định hướng lựa chọn các mặt hàng kinh

doanh phù hợp hơn, HĐQT sẽ định hướng, quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong nhiệm kỳ tới đạt mức doanh thu hàng năm tương đương với doanh thu bình quân trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 (từ 10.000 đến 12.000 tỷ đồng) và mặc dù quy mô doanh thu khả năng không được như thời kỳ liền trước nhưng Tổng công ty phấn đấu hoàn thành lợi nhuận tương đương như các năm 2020, 2021 (trên 30 tỷ đồng). Mục tiêu bình quân tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận sau thuế tối thiểu mỗi năm là khoảng 5%.

Cụ thể, kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2022 đến năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Kế hoạch 2023	Kế hoạch 2024	Kế hoạch 2025	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	10.005,83	10.506,12	11.031,42	11.583,00	12.162,15
2	Tổng chi phí	9.965,28	10.463,55	10.986,73	11.536,06	12.112,86
3	Lợi nhuận trước thuế	40,54	42,57	44,70	46,93	49,28
4	Lợi nhuận sau thuế	32,43	34,06	35,76	37,55	39,42

Hiện nay tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, dịch bệnh, xung đột vũ trang, lạm phát... diễn biến liên tục và có sự thay đổi lớn trong thời gian ngắn, rất khó lường trước, có thể tác động mạnh mẽ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Do đó, căn cứ vào tình hình cụ thể hàng năm, HĐQT sẽ chỉ đạo, phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng điều chỉnh kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho phù hợp, bám sát thực tế diễn biến thị trường.

3.2. Hoạt động quản trị, định hướng, chỉ đạo

- Cùng cố và duy trì các phiên họp định kỳ; tất cả các thành viên HĐQT phải tham gia đầy đủ các phiên họp, thường xuyên trao đổi để nắm bắt tình hình, tích cực phát huy tốt vai trò quản trị trên tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược mà ĐHĐCĐ giao, tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Tập trung giải quyết các vấn đề tồn đọng từ thời Công ty TNHH MTV, bao gồm:

- ✓ Xử lý dứt điểm các khoản công nợ phải thu – phải trả
- ✓ Thoái vốn tại các công ty liên doanh liên kết mà Tổng công ty đầu tư không có hiệu quả
- ✓ Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện phương án sử dụng đất và hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đối với 07 cơ sở nhà đất để triển khai lập dự án khai thác các cơ sở nhà đất tránh lãng phí, xuống cấp

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý/ hàng năm của Tổng công ty, đảm bảo chất lượng theo mục tiêu đã đề ra, đồng thời cố gắng tìm ra giải pháp tối ưu để khôi phục và phát huy, đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh hoặc có thể ban hành mới (nếu cần thiết) hệ thống quy chế quản trị Tổng công ty phù hợp với thực tiễn hoạt động trong tình hình mới nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý, tạo sự chủ động, tăng tính trách nhiệm đi kèm tăng cường kiểm tra, giám sát kết quả công việc.

- Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban để tiếp tục tái cơ cấu tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành phù hợp với yêu cầu thực tế trong quá trình hoạt động của Tổng công ty, tăng tính chuyên môn hoá và tăng năng suất lao động.

- Đẩy mạnh các chính sách tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trẻ và quy hoạch cán bộ dài hạn để xây dựng đội ngũ lao động chất lượng cao phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty. Đồng thời nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; áp dụng cơ chế, chính sách đãi ngộ, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật... đảm bảo tạo được động lực lao động cho các cán bộ nhân viên.

- Liên kết đối tác chiến lược có tiềm năng về vốn, năng lực quản trị, sản phẩm và thị trường, đồng thời đẩy mạnh liên kết nội khối tạo nhiều cơ hội, nguồn lực tổng hợp để có lợi thế cạnh tranh hơn, hiệu quả hơn.

- Xây dựng và kiện toàn công tác quan hệ cổ đông, thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022, HĐQT xác định chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động trong một số công tác chủ yếu như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (KH 2022/ TH 2021)
1	Tổng doanh thu	18.584,77	10.005,83	54%
2	Doanh thu thuần	18.110,99		0%
3	Tổng Chi phí	18.546,05	9.965,28	54%

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (KH 2022/ TH 2021)
4	Lợi nhuận trước thuế	38,72	40,54	105%
5	Thuế TNDN	7,92	8,11	102%
6	Lợi nhuận sau thuế	30,80	32,43	105%
7	Trích lập các quỹ	20,61	13,39	65%
7.1	Quỹ Đầu tư phát triển	19,11	13,39	70%
7.2	Quỹ dự trữ bắt buộc (nếu có)	-		
7.3	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	1,50		0%
7.4	Quỹ dự phòng tài chính			
7.5	Quỹ thưởng ban điều hành	-		
8	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	17,41	17,41	100%
9	Tỷ lệ cổ tức (%)		1%	
10	Cổ tức		17,41	
11	Lợi nhuận để lại			
12	Lợi nhuận để lại lũy kế sau các năm	30,80	32,43	105%

- Định hướng kinh doanh:

+ Kinh doanh nông sản phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi: là thế mạnh của Tổng công ty từ khi cổ phần hoá đến nay, chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng doanh thu nên Tổng công ty sẽ tiếp tục phát triển mặt hàng này trong năm 2022.

+ Kinh doanh khác:

✓ Tổng công ty sẽ cố gắng tận dụng những lợi thế và các mối quan hệ từ hoạt động truyền thống của mình để phục hồi hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp đã làm nên thương hiệu “VIGECAM”.

✓ Tiếp tục phát triển kinh doanh một số mặt hàng tiêu dùng đã thực hiện từ năm 2021 và vẫn còn rất tiềm năng.

- ✓ Nghiên cứu phát triển kinh doanh về giống cây trồng.
- ✓ Nghiên cứu lĩnh vực công cụ dụng cụ sử dụng trong nông nghiệp công nghệ cao (như trung tâm kho lạnh có kết nối trung tâm điều hành thông minh trong các trang trại) hoặc nghiên cứu các thiết bị thông minh trong dự án Trung tâm thương mại chợ đầu mối theo mô hình công nghệ cao của Pháp.

+ Hợp tác đầu tư: sử dụng nguồn vốn thu được từ việc phát hành tăng vốn điều lệ để hợp tác đầu tư khi có cơ hội.

2. Xử lý công nợ phải thu, phải trả (tồn tại từ thời trước cổ phần hoá)

- Xử lý công nợ phải thu khó đòi

+ Bám sát, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khoản nợ nhỏ, có khả năng thu hồi. Mục tiêu tới cuối năm 2022 thu hồi công nợ tối thiểu từ 2 tỷ đồng.

+ Tiến hành thuê công ty luật khởi kiện các đối tượng nợ chây ỳ.

- Xử lý công nợ phải trả với Ngân hàng Phát triển Việt Nam (số nợ 31,85 tỷ đồng)

+ Thực hiện theo đúng lộ trình trả nợ năm 2022 cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

+ Tiếp tục làm việc với Bộ Tài chính và các cấp có thẩm quyền để xin xóa nợ.

3. Quản lý vốn đầu tư dài hạn tại các công ty liên doanh, liên kết

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch thẩm định giá và thực hiện thoái vốn tại 02 doanh nghiệp có tiềm năng thoái được vốn nhất.

4. Tiến độ pháp lý cơ sở nhà đất

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan liên quan: Bộ Nông nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ TN&MT, UBND TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để hoàn thiện phương án sử dụng đất.

- Ngay sau khi phương án sử dụng đất được phê duyệt, Tổng công ty sẽ tiến hành các thủ tục hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đối với toàn bộ các điểm đất như: ký lại hợp đồng thuê đất, xin cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

5. Hoàn thiện bộ máy tổ chức, công cụ quản lý/ quản trị

- Nhân sự

+ Chú trọng công tác tuyển dụng bổ sung nhân sự có chuyên môn, có năng lực vào các vị trí khuyết thiếu.

+ Xây dựng khung thu nhập và định biên lao động phù hợp nhằm khuyến khích tinh thần làm việc của các nhân sự hiện tại đồng thời hướng dẫn, đào tạo với mục tiêu nâng cao chất lượng các cán bộ nhân viên.

- **Công cụ quản lý, quản trị:** Ban hành các quy chế, quy định liên quan đến quản trị nội bộ đã được sửa đổi/ bổ sung nội dung cho phù hợp với mô hình công ty Cổ phần.

6. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 ban hành ngày 26/12/2021 trong vòng 06 tháng kể từ khi Nghị quyết ĐHĐCĐ được thông qua theo đúng quy định của Pháp luật.

- Thực hiện đúng, đủ các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua.

Kính thưa Đại hội!

HĐQT cảm ơn toàn thể Quý vị cổ đông, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc cùng tập thể cán bộ nhân viên đã tin tưởng, đồng hành cùng HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ vừa qua. HĐQT rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đóng góp ý kiến xây dựng và gắn bó của Quý cổ đông, các đối tác và đặc biệt là của các cán bộ nhân viên trong Tổng công ty. HĐQT cam kết sẽ nỗ lực hết mình thực hiện tốt mục tiêu chiến lược của Tổng công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua trong nhiệm kỳ sắp tới và trong năm 2022 vì lợi ích của các cổ đông và thương hiệu của Tổng công ty trên thị trường.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thịnh vượng và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TKTCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Long

